TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:18/2024/HS-ST
Ngày 23-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Xuân Quảng

Bà Nguyễn Thị Thoa

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến (Điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; điểm cầu thành phần: Trại Tạm giam Công an thành phố Hải Phòng) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 162/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Hồng A (tên gọi khác: S), sinh ngày 04 tháng 12 năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Phố T, phường V, Quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn X và bà Bùi Thị N; có vợ là Phùng Thu H (đã ly hôn), có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: tại bản án số 58/2023/HS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt Phạm Hồng A 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tạm giam từ ngày 05 tháng 5 năm 2023; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hồng A*: Bà Cù Thúy Minh-Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Phạm Thị Hoài L, sinh năm 1980; địa chỉ: Khu chung cư B, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 11/4/2023, do không có tiền tiêu xài nên Lê Công T, sinh năm 1993, trú tại L, quận L, thành phố Hải Phòng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14K1-8448 đến phòng trọ của Phạm Hồng A ở đường Trang Quan 1, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng mục đích rủ Hồng A đi trộm cắp tài sản, Hồng A đồng ý. Sau đó, Hồng A điều khiển xe mô chở T đi dọc tuyến đường các xã An Đồng, xã Đồng Thái, huyện An Dương, đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, phát hiện thấy nhà chị Phạm Thị Hoài L tại khu chung cư B, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng không khóa cửa. Hồng A dừng xe cách nhà chị L khoảng 05 mét để cảnh giới. Thành xuống xe, đẩy cửa vào trong, không có người trong nhà, thấy 01 xe mô tô vẫn cắm chìa khóa nên mở cốp lấy được 01 túi xách màu đen và 01 chiếc máy tính bảng có cắm dây tai nghe để trên ghế sofa. Sau đó, Hồng A chở T đến khu chung cư Hoàng Mai, xã Đồng Thái, huyện An Dương. Tại đây, cả hai mở túi xách ra kiểm tra thì thấy bên trong có một số giấy tờ cá nhân, 01 sợi dây bằng vải màu đen có gắn mặt kim loại màu trắng, Hồng A lấy sợi dây rồi vứt túi xách ở ven đường còn T lấy chiếc máy tính bảng. Sáng ngày 12/4/2023 chị L gửi đơn trình báo đến Công an xã Đồng Thái, huyện An Dương về việc bị mất trộm nhưng không biết được nào đã chiếm đoạt tài sản.

Khi bị Công an xã An Đồng kiểm tra hành chính vào trưa ngày 12/4/2023 Lê Công T và Phạm Hồng A đã khai ra hành vi chiếm đoạt tài sản tại nhà chị L và chỉ nơi vứt chiếc túi xách của chị L. Cơ quan điều tra đã tìm và thu giữ được chiếc túi xách này, kiểm tra bên trong có 01 ví màu đen đựng một số giấy tờ cá nhân mang tên chị Phạm Thị Hoài L; 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng kèm 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng gắn 01 viên đá. Ngoài ra còn thu giữ 01 sợi dây bằng vải gắn mặt kim loại màu trắng của Hồng A; 01 xe mô tô biển kiểm soát 14K1-8448 và 01 máy tính bảng kèm 01 dây tai nghe trong cốp xe mô tô của Thành.

Bản kết luận giám định số 3461 ngày 23/5/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 01 dây chuyền kim loại màu vàng được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau treo 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng gắn 01 viên vật liệu không màu gửi giám định có tổng khối lượng: 3,14 gam (tính cả viên vật liệu), trong đó: Dây chuyền kim loại màu vàng là hợp kim của vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn), hàm lượng trung bình Au: 62,48%, Ag: 6,58%, Cu: 24,80%, Zn: 6,14%; Mặt dây chuyền kim loại màu vàng là hợp kim của vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn), hàm lượng trung bình Au: 41,40%, Ag: 7,01%, Cu: 40,48%, Zn: 11,11%; Viên vật liệu không màu là đá CZ (Cubic Zirconia). 01 mặt dây chuyền kim loại màu trắng bạc có khắc hoạ tiết, hoa văn, khối lượng: 15,58 gam là kẽm (Zn), hàm lượng XN: 98,23%.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 58 ngày 24/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương kết luận: 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Lenovo có giá trị 420.000 đồng; 01 tai nghe dây màu đen giá trị 15.000

đồng; 01 dây chuyền màu vàng, mặt dây chuyền và 01 viên đá giá trị 2.843.560 đồng; 01 mặt dây chuyền màu trắng giá trị 100.000 đồng; 01 túi xách màu đen và 01 ví màu đen không còn giá trị thương mại. Tổng giá trị tài sản là 3.378.560 đồng.

Cáo trạng số 19/CT-VKSAD ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Hồng A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Hồng A khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên. Bị cáo nhận thức hình vi của mình là trái pháp luật, rất ăn năn hối hận nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, p, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hồng A từ 09 đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa: Đồng ý với tội danh, điều luật và án phí mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt tù ở mức hình phạt thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ, với kết luận định giá tài sản và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11/4/2023, Phạm Hồng A cùng với Lê Công T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy tính bảng giá trị 420.000 đồng; 01 tai nghe giá trị 15.000 đồng; 01 mặt dây chuyền giá trị 100.000 đồng; 01 dây chuyền, mặt dây chuyền và 01 viên đá giá trị 2.843.560 đồng của chị Phạm Thị Hoài L ở thôn B, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng, tổng giá trị tài sản bị cáo và Lê Công T chiếm đoạt là 3.378.560 đồng. Hành vi lén lút lợi dụng sơ hở của người khác để chiếm đoạt những tài sản nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần xét xử nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt giá trị nhỏ đã được thu hồi trả lại cho bị hại; khi phạm tội bị cáo là người khuyết tật nặng; khi bị cơ quan công an kiểm tra hành chính bị cáo đã khai báo hành vi phạm tội của mình mặc dù trước đó bị hại đã trình báo nhưng chưa biết người phạm tội là ai; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại tại điểm h, p, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét bị cáo phạm tội với vài trò giúp sức và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng hình phạt tù ở mức thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét hành vi phạm tội và hoàn cảnh gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 58/2023/HS-ST ngày 13/9/2023, bản án này đã có hiệu lực pháp luật nên áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại và bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người khuyết tật nặng nên được miễn án phí hình sự. Bị cáo, bị hại kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

[9] Các vấn đề khác: Trong vụ án này, Lê Công T đồng phạm với Phạm Hồng A lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Phạm Thị Hoài L với tổng trị giá là 3.378.560 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Lê Công T. Trước đó, ngày 19/7/2023, Lê Công T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản" đối với hành vi ngày 02/7/2021. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 08 ngày 10/02/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 02/7/2021 đối tượng Lê Công T bị bệnh Rối loạn loạn thần do sử dụng chất gây ảo giác, tại thời điểm trên đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; tại thời điểm giám định đối tượng có Rối loạn loạn thần di chứng và khởi phát muộn do sử dụng chất gây ảo giác, đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện Thành đang bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương theo Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 01 ngày 19/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Lê Công T nhưng chưa có kết quả và đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với bị can

Lê Công T. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 14K1-8448 qua xác minh là của Vũ Xuân Hưởng, sinh năm 1977, trú tại tổ 7, khu 9 Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Hưởng khai năm 2020 đã bán chiếc xe mô tô này cho 01 người đàn ông không quen biết. Lê Công T khai xe mô tô là của bà Đặng Thị Kim Hoa (mẹ Thành) mua cho Thành, hiện chưa xác định được nơi cư trú của bà Hoa nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô trên để xác minh, làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, p, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Phạm Hồng A (tên gọi khác: Sang) 09 (Chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp với hình phạt 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 58/2023/HS-ST ngày 13/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, buộc bị cáo Phạm Hồng A phải chấp hành hình phạt chung là 51 (Năm mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 05 tháng 5 năm 2023.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Phạm Hồng A.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Trại Tạm giam Công an T.P Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng
- Phòng PV 06, PC 10 Công an T.P Hải Phòng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Liên